

PRESERVE AND PROMOTE THE VALUE OF CULTURAL HERITAGE OF ETHNIC MINORITIES IN ORDER TO DEVELOP SUSTAINABLE TOURISM IN DAK NONG PROVINCE

Ton Thi Ngoc Hanh

People's Committee of Dak Nong Province
Email: tonngoc68@gmail.com

Received: 27/4/2021
Reviewed: 01/6/2021
Revised: 11/6/2021
Accepted: 20/9/2021
Released: 30/9/2021

DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/536>

Dak Nong is a province with a large number of ethnic minorities living, with extremely rich and unique traditional cultural values. In that rich cultural treasure, many cultural heritages have been preserved and promoted in the lives of ethnic minority communities, in the direction of conservation associated with livelihood development, sustainable tourism development. The article focuses on analyzing the results achieved in preserving and promoting the value of cultural heritages of ethnic minorities in Dak Nong province and at the same time clarifies some contents on conservation and promotion of cultural heritage values of ethnic minorities associated with sustainable tourism development in Dak Nong province nowadays.

Keywords: *Conservation and promotion; Cultural heritage value; Sustainable tourism development; Dak Nong Province.*

1. Đặt vấn đề

Đắk Nông nằm ở phía Nam Tây Nguyên, có vị trí quan trọng về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng trong khu vực Tây Nguyên; nơi giao thoa và hội tụ của 41 dân tộc anh em và là nơi lưu giữ nhiều vốn văn hóa truyền thống phong phú, đa dạng và đặc sắc, như: Sử thi (Ôt N'rong), đàn đá Đắk Kar, dân ca dân vũ, cồng chiêng... Đắk Nông có tiềm năng, lợi thế về tài nguyên du lịch tự nhiên, có nhiều thác, hồ đẹp như: Thác Đay Sáp - Gia Long - Trinh Nữ, thác Đắk Glun, thác Liêng Nung, thác Đắk Buk So, thác Lưu Ly, hồ Ea Snô, hồ Tây, khu bảo tồn thiên nhiên Nâm Nung và Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng... Nhiều sông suối lớn nhỏ chảy qua tạo nên nguồn thủy năng lớn khai thác thủy điện và phát triển du lịch như: Thủy điện Đồng Nai 3, Thủy điện Đồng Nai 4; Thủy điện Đắk R'Ti. Đặc biệt, hệ thống Công viên địa chất Đắk Nông trải dài qua 6 huyện, thị xã với nhiều giá trị về địa chất, địa mạo,

văn hóa, đa dạng sinh học... là tiềm năng, lợi thế góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trong những năm qua, công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa của các dân tộc thiểu số (DTTS) tại chỗ tỉnh Đắk Nông đã có những bước phát triển đáng ghi nhận. Cùng với đổi mới trong nhận thức, các cấp, ngành đã đánh giá ngày càng đúng hơn về vị trí, vai trò của văn hóa đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Công tác phát triển du lịch được các cấp, các ngành đặc biệt quan tâm và được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, với mục tiêu phát triển một ngành kinh tế du lịch năng động, nâng cao mức đóng góp vào thu nhập của địa phương, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo công ăn việc làm và cải thiện cán cân thanh toán bằng cách tạo môi trường thuận lợi cho tăng trưởng và phát triển, đưa du lịch trở thành một ngành quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, chiếm tỷ trọng đáng kể

trong khối ngành dịch vụ - thương mại - du lịch.

2. Tổng quan nghiên cứu

Vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa (DSVH) của đồng bào các DTTS đã có nhiều học giả quan tâm, nghiên cứu, trong đó tiêu biểu là một số công trình nghiên cứu như: Nguyễn Văn Huy với công trình “Một số vấn đề bảo tồn và phát huy những di sản văn hóa các dân tộc hiện nay”, Tạp chí Cộng sản số 20, năm 2003, đã đề cập đến những vấn đề lý luận và thực tiễn của công tác bảo tồn phát huy DSVH trên phạm vi cả nước. Tác giả Ngô Phương Thảo trong bài “Bảo vệ di sản, cuộc chiến từ những góc nhìn”, Tạp chí Văn hoá nghệ thuật số 289 tháng 07/2008 đã đề cập trực tiếp đến vấn đề bảo vệ DSVH. Theo tác giả thì “Mỗi ngày, di sản văn hoá càng đối mặt với nhiều nguy cơ, xuất phát từ những hệ lụy của cuộc sống hiện đại. Cũng mỗi ngày, ý thức về trách nhiệm phải gìn giữ các giá trị văn hoá đã tồn tại với thời gian càng lan toả sâu rộng trong toàn xã hội, trong mỗi cộng đồng để dẫn tới những chương trình dự án ngày càng có hiệu quả hơn trong việc gìn giữ các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể”. Tác giả Nguyễn Chí Bền trong bài nghiên cứu “Bảo tồn di sản văn hoá phi vật thể ở nước ta hiện nay”, Báo Văn hoá, 2007 đã bàn sâu về cách thức bảo tồn văn hóa phi vật thể hiện nay...

Nghiên cứu về bảo tồn và phát huy giá trị DSVH của đồng bào các DTTS ở Tây Nguyên cũng đã được các nhà khoa học quan tâm nghiên cứu, một số công trình tiêu biểu như: “Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc Ê-đê ở Đắk Lắk” của tác giả Y Wai Byă, Kỷ yếu Hội thảo quốc tế “Văn hóa trong thế giới hội nhập”, Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin – Hà Nội, 2010. Bài viết đã phân tích những kết quả đạt được và những tồn tại của công tác bảo tồn và phát huy DSVH của người Ê-đê. Đồng thời tác giả cũng đã đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy hiệu quả công tác bảo tồn giá trị DSVH của người Ê-đê như: Tổ chức các cuộc thi, sưu tầm nghiên cứu văn hóa các DTTS; tổ chức kiểm kê, bảo quản các DSVH hàng năm... Công trình “Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Cộng đồng Tây Nguyên giai đoạn 2016-2020” của tác giả Minh Vương, baotanglichsuquocgia.vn đã đánh giá kết quả 10 năm bảo tồn DSVH phi vật thể Không gian văn hóa Cộng đồng Tây Nguyên đến năm 2020 và đề xuất một số giải pháp bảo tồn hiệu quả DSVH cộng đồng Tây Nguyên trong giai đoạn hiện nay. Bài viết “Văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số tại chỗ ở Tây Nguyên trong phát triển bền vững” của tác giả Nguyễn Trung Bình, Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trong đồng bào dân tộc thiểu số”, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia, 2019 cũng đã đề cập đến những thách thức đối với phát triển bền vững Tây Nguyên. Đó là những giá trị văn hóa truyền thống, những DSVH đang đứng trước nguy cơ bị biến đổi, tác giả cũng đã đề xuất một số giải pháp nhằm phát

triển bền vững Tây Nguyên. Nhà nghiên cứu văn hóa Tây Nguyên Buôn Krông Tuyết Nhung trong bài viết “Tây Nguyên với phát triển du lịch”, Kỷ yếu Hội thảo Văn hóa Tây Nguyên với phát triển du lịch, 2014 đã phân tích vai trò của công tác bảo tồn DSVH, giá trị văn hóa đối với phát triển du lịch ở Tây Nguyên. Tác giả Buôn Krông Tuyết Nhung trong bài “Nhìn nhận việc bảo tồn di sản văn hóa truyền thống ở Tây Nguyên”, Hội thảo khoa học Phát triển kinh tế - xã hội đặc thù vùng Tây Nguyên, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam tổ chức năm 2014 đã nhận diện những kết quả đạt được và những khó khăn, bất cập trong công tác bảo tồn DSVH ở Tây Nguyên... Bài viết “Công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số huyện Đắk Hà” của tác giả Nguyễn Thanh Hưng, <http://www.bandantoc.kontum.gov.vn/> đã phân tích những kết quả đạt được cũng như những hạn chế của công tác bảo tồn DSVH của đồng bào DTTS ở huyện Đắk Hà. Bài viết cũng đã đưa ra quan điểm về bảo vệ các DSVH cần có cơ chế, chính sách ưu đãi đối với đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu khoa học và ưu tiên dành kinh phí cho việc bảo tồn, gìn giữ, kế thừa và phát huy từng loại hình DSVH phi vật thể thông qua các đề án cụ thể của từng lĩnh vực giữa các Viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý của Trung ương đối với địa phương.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu trên đều trực tiếp hoặc gián tiếp đề cập đến công tác bảo tồn DSVH và thực trạng bảo tồn phát huy DSVH vùng DTTS, vùng Tây Nguyên ở nhiều góc độ lý luận và thực tiễn khác nhau. Tuy nhiên, gần như chưa có công trình nào nghiên cứu một cách chuyên biệt, hệ thống và quy mô về bảo tồn và phát huy DSVH các DTTS nhằm phát triển bền vững du lịch tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, việc nghiên cứu bảo tồn và phát huy giá trị DSVH của đồng bào các DTTS gắn với phát triển du lịch bền vững ở tỉnh Đắk Nông và đề xuất những giải pháp cho giai đoạn tới có ý nghĩa và hết sức cần thiết.

3. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài viết này, tác giả sử dụng chủ yếu phương pháp nghiên cứu tổng hợp tài liệu sơ cấp, thứ cấp bao gồm một số công trình nghiên cứu liên quan đến việc bảo tồn và phát huy giá trị DSVH của đồng bào DTTS, từ đó có định hướng, giải pháp cơ bản, kết hợp với phát triển du lịch bền vững trên địa bàn tỉnh Đắk Nông trong giai đoạn tới.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Kết quả triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch của tỉnh trong lĩnh vực bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số

Với bề dày lịch sử của Đắk Nông, ngoài các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh thì nét văn hóa đặc trưng riêng biệt của con người Đắk Nông còn chứa đựng nhiều vốn văn hóa dân gian tiềm ẩn, lưu

truyền trong nhân dân. Cộng đồng DTTS tại chỗ với lịch sử cư trú lâu đời và đời sống sinh hoạt lao động sản xuất gắn liền với núi rừng, nương rẫy... đã hình thành nên một kho tàng DSVH hết sức độc đáo, đa dạng và phong phú, nổi bật như: hát kể Sử thi, các nghi lễ - lễ hội, văn hóa thổ cẩm, đan lát, văn hóa công chiêng, các loại nhạc cụ truyền thống cùng các làn điệu dân ca, dân nhạc... không chỉ phản ánh bản sắc riêng của các DTTS tại chỗ, mà còn làm nổi bật bức tranh đa sắc màu văn hóa của các dân tộc cùng chung sống trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Nổi bật trong khối DSVH quý báu đó là “Không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên” (trong đó có 3 dân tộc Mnông, Mạ và Ê-đê của tỉnh Đắk Nông) đã được UNESCO công nhận là “Kiệt tác truyền khẩu và phi vật thể nhân loại”. Nghệ thuật công chiêng hiện đã được tỉnh Đắk Nông khôi phục và làm sống lại ở nhiều nơi trong cộng đồng nhằm bảo tồn và phát huy loại hình di sản này. Bên cạnh đó, Sử thi (Ôt N’Drong) và Dân ca của dân tộc Mnông đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục DSVH phi vật thể cấp quốc gia... Đặc biệt, Công viên địa chất Đắk Nông được UNESCO công nhận là Công viên địa chất toàn cầu đã mở ra một hướng đi mới, cơ hội mới để Đắk Nông có thể bảo tồn và phát huy một cách hiệu quả vốn di sản của mình; đồng thời xây dựng mục tiêu, chiến lược phát triển ngành du lịch Đắk Nông thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững.

Các di tích văn hóa, lịch sử, danh lam thắng cảnh trong tỉnh đã được khai thác nhằm phát huy giá trị, không chỉ góp phần vào việc giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc, tinh thần cách mạng cho cán bộ, đảng viên, sinh viên, học sinh mà còn là một tiềm năng du lịch của tỉnh khi trở thành điểm đến cho du khách. Bên cạnh đó, các ngành chức năng phối hợp và hỗ trợ các địa phương tổ chức nhiều hoạt động lồng ghép tại các điểm di tích như: phát động các phong trào thi đua, tổ chức lễ tưởng niệm, họp mặt truyền thống... Ngoài ra, hàng năm Bảo tàng tỉnh Đắk Nông còn tổ chức nhiều đợt trưng bày, giới thiệu bộ sưu tập tư liệu, hiện vật, hình ảnh quý hiếm... vừa phục vụ nhu cầu giáo dục về lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng, về đất nước con người Việt Nam, về tiềm năng triển vọng Đắk Nông vừa phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân và khách tham quan du lịch.

Hiện nay, tỉnh Đắk Nông đang thực hiện nhiều dự án về văn hóa phi vật thể, bảo tồn và đã khôi phục được gần 50 lễ hội truyền thống của đồng bào DTTS tại chỗ. Đặc biệt, năm 2018, Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông đã tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt Đề án đào tạo nghề gắn với phát triển du lịch đối với đồng bào Mnông được sự ủng hộ thống nhất cao và Ủy ban Dân tộc đồng ý đưa vào Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021

- 2030. Các lễ hội được tổ chức như: Lễ mừng lúa mới, lễ kết nghĩa, lễ cưới của người Mnông, lễ mừng sức khỏe, lễ phát rẫy (Wer mprang Bri), lễ sum họp cộng đồng (Rngláp bon), lễ mừng công, lễ Tách Nắng Yoh, lễ rước K’pan, lễ vào nhà mới... của 03 dân tộc Mnông, Mạ, Ê-đê với mục đích khuyến khích và dạy dỗ con cháu trong việc làm rẫy, mong muốn cuộc sống ấm no hạnh phúc, thoát khỏi bệnh tật, mong mùa màng bội thu... Ngoài ra, lễ hội còn kết nối và thắt chặt tình đoàn kết giữa các cộng đồng dân tộc với nhau, qua đó nâng cao ý thức bảo tồn các DSVH truyền thống nói chung và giữ gìn những giá trị tốt đẹp của văn hóa dân gian trong cộng đồng. Nhìn chung, trong những năm qua, tỉnh Đắk Nông đã có nhiều cố gắng và đạt được những kết quả nhất định trong việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị DSVH trên địa bàn tỉnh, góp phần tích cực vào công tác giáo dục truyền thống văn hóa lịch sử và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội nhất là các hoạt động du lịch - dịch vụ.

Giá trị văn hóa truyền thống mang nét đặc trưng tinh Đắk Nông được thể hiện đậm nét trong tri thức bản địa của 3 dân tộc Mnông, Mạ và Ê-đê. Trong đó có khoảng 823 nghệ nhân còn sử dụng được công chiêng, 261 nghệ nhân biết chế tác và sử dụng nhạc cụ dân tộc, 301 nghệ nhân biết và hát những làn điệu dân ca, 106 nghệ nhân biết và kể được truyện cổ, 139 nghệ nhân biết kể luật tục và phong tục tập quán truyền thống, 652 nghệ nhân biết dệt thổ cẩm truyền thống, 39 nghệ nhân biết làm cây nêu truyền thống... Đây sẽ là cơ sở để tỉnh xây dựng hồ sơ xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực DSVH phi vật thể, từ đó có thể xây dựng một số chính sách hoặc chế độ đãi ngộ nhằm động viên, khuyến khích và tôn vinh các nghệ nhân (toàn tỉnh có 41 nghệ nhân đã được Chủ tịch nước phong tặng, truy tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” và 02 “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực văn hóa phi vật thể).

Theo đó, công tác tổ chức các lớp tập huấn cũng được chú trọng triển khai có hiệu quả. Đến nay, cấp tỉnh đã tổ chức được 02 lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực nghệ nhân tấu chiêng tại thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông (Bon Bu Sóp và Bon N’Jriêng); 06 lớp tập huấn nâng cao năng lực nghệ nhân công chiêng, chỉnh chiêng và truyền dạy đánh chiêng cấp tỉnh; tổ chức 05 lớp dệt thổ cẩm; 68 lớp công chiêng, 14 lớp dân ca, 16 lớp nhạc cụ, 6 lớp đan lát làm cây nêu và thành lập được 07 đội văn nghệ dân gian; 06 lớp tập huấn - giới thiệu di sản văn hóa tỉnh Đắk Nông tại các trường cấp II, cấp III trên địa bàn 03 huyện gồm: Tuy Đức, Đắk Glong, Krông Nô và trường Dân tộc nội trú các huyện: Cư Jút, Đắk Mil, Đắk R’lấp, tổ chức 05 “Ngày hội văn hóa - thể thao các dân tộc” với tổng số trên 2.000 lượt nghệ nhân tham gia. Cấp huyện tổ chức được 14 lớp truyền dạy dân ca, 06 lớp truyền dạy đan lát, làm cây nêu; thành lập được 07 đội văn nghệ dân

gian cấp huyện. Đồng thời, tổ chức 03 lớp tập huấn về công tác bảo tồn nghi lễ, lễ hội truyền thống cho đối tượng già làng, trưởng bon và các nghệ nhân tiêu biểu; 01 lớp nghiệp vụ quản lý và sử dụng nhà văn hóa cộng đồng với tổng số gần 1.000 lượt nghệ nhân tham gia.

Năm 2018 và 2020, được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo sâu sát của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương; đặc biệt là sự quan tâm hỗ trợ chuyên môn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lễ hội Văn hóa thổ cẩm Việt Nam lần thứ I và thứ II tại tỉnh Đắk Nông được tổ chức thành công; các hoạt động của Lễ hội được tổ chức đa dạng, hấp dẫn, có chiều sâu và ý nghĩa, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và nhân dân cả nước trong việc bảo tồn và phát huy hoa văn thổ cẩm, trang phục truyền thống của các dân tộc. Qua đó, đã nhận được sự quan tâm của đồng bào, doanh nghiệp, người dân, du khách trong và ngoài tỉnh.

Công tác xã hội hóa trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả nhất định. Nhất là công tác xây dựng cơ sở vật chất nhằm phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch tại Đắk Nông những năm gần đây có bước phát triển mạnh. Nhiều tập thể, cá nhân đã tích cực tham gia vào quá trình xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa - văn nghệ, hiến đất làm nhà văn hóa, đóng góp ngày công lao động, đóng góp của cải vật chất làm nhà văn hóa ở thôn, bon; dịch vụ kinh doanh văn hóa, điểm vui chơi giải trí phát triển. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được đẩy mạnh và đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, góp phần thúc đẩy kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh ngày càng phát triển, góp phần tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam tiếp tục được triển khai nhân rộng trên địa bàn tỉnh nhằm khơi gợi, tập hợp, đoàn kết nhân dân tham gia xây dựng quê hương... Qua đó đã xuất hiện nhiều mô hình gia đình tiêu biểu làm kinh tế giỏi, gia đình hiếu học, gia đình nề nếp, ông bà mẫu mực con cháu thảo hiền, gia đình ấm no hạnh phúc. Bên cạnh đó, việc hợp tác quốc tế về văn hóa, thể thao, du lịch đặc biệt là với Vương quốc Campuchia cũng được quan tâm, trong đó ưu tiên công tác tuyên truyền, cô đọng trực quan, các chương trình giao lưu văn hóa, nghệ thuật. Các hoạt động đó đã đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của đồng bào các dân tộc trong toàn tỉnh góp phần giao lưu, hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với các tỉnh bạn và quốc tế.

4.2. Cơ hội và thách thức đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số

Sau 16 năm hình thành và phát triển mạnh mẽ trên các lĩnh vực, nhiều dự án phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Đắk Nông đã được đầu tư. Những nhà máy, công trình giao thông công cộng, khu dân cư, tòa nhà cao tầng hiện đại đang làm thay đổi diện mạo của

tỉnh. Chính sách phát triển kinh tế - xã hội được các cấp chính quyền quan tâm triển khai sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực, giúp đồng bào DTTS làm quen với phương thức, kiến thức sản xuất mới, tiếp cận với công cụ sản xuất hiện đại hơn, dần xóa bỏ phương thức canh tác lạc hậu, công cụ sản xuất thô sơ, hiệu quả thấp trước kia. Sự phát triển nhanh chóng đó làm cho người dân được hưởng thụ chất lượng cuộc sống tốt hơn, dịch vụ xã hội được đáp ứng ngày càng đầy đủ. Tuy nhiên, quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa đã và đang làm cho các giá trị văn hóa truyền thống của các DTTS đứng trước nguy cơ bị mai một và ngày càng ở mức độ bảo động.

Bên cạnh sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh là sự thay đổi của môi trường sống đã tác động mạnh đến đời sống sinh hoạt và thói quen văn hóa truyền thống của đồng bào DTTS. Rừng không còn là nhà, nơi che chở, cung cấp nguyên vật liệu, thực phẩm, nơi của niềm tin và tín ngưỡng đa thần, là nền tảng văn hóa bền vững được dẫn dắt qua nhiều thế hệ. Bên cạnh đó, làn sóng di dân tự phát của đồng bào các dân tộc ở một số tỉnh miền núi phía Bắc đến tỉnh Đắk Nông cũng làm ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống văn hóa của cộng đồng địa phương. Các công trình đô thị hóa và nền kinh tế thị trường... đã thâm nhập và làm thay đổi không gian văn hóa truyền thống của người dân nơi đây. Đời sống kinh tế của các DTTS còn nhiều khó khăn nên chưa có điều kiện và thời gian quan tâm đến việc giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Thậm chí, ở một số địa phương, người dân phải bán cả tài sản văn hóa vật thể như: công chiêng, ché, nhà cô, trang phục truyền thống... để lấy tiền làm vốn sản xuất và sinh hoạt gia đình. Do đó, không gian xã hội của đồng bào các DTTS dần bị xâm phạm, bản sắc văn hóa, tập tục truyền thống có nguy cơ bị mất đi. Đặc biệt, đối với thế hệ trẻ, nhiều người trong số họ đón nhận những yếu tố văn hóa mới không có sự chọn lọc... tạo nên thách thức lớn trong việc gìn giữ và bảo lưu văn hóa truyền thống đối với các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Đắk Nông.

Trước đây, với tín ngưỡng đa thần, mọi sự vật, hiện tượng tự nhiên đều gắn liền với thần linh. Bởi vậy, lễ nghi, tín ngưỡng truyền thống của đồng bào các dân tộc chính là linh hồn cho sự tồn tại sống động của văn hóa lễ hội, nhưng tình hình đó đã có nhiều thay đổi. Sự du nhập của các tôn giáo đã mang đến những quan niệm mới, tác động mạnh mẽ đến tập tục, lễ nghi và quan niệm truyền thống cộng đồng. Khi mà đồng bào không còn tin vào các vị thần linh, không thực hiện các lễ nghi truyền thống thì các giá trị văn hóa truyền thống khó tránh khỏi sự thu hẹp.

Ngày nay, các loại hình văn hóa truyền thống của đồng bào các DTTS vẫn tồn tại và phát triển, nhưng vị trí trong đời sống sinh hoạt của nó đã được chuyên đổi. Một số lễ hội văn hóa truyền thống như:

lễ cúng lúa mới, cúng sức khỏe, cúng bến nước, lễ hội Long tông... chỉ còn xuất hiện trong các hoạt động văn hóa do Nhà nước tổ chức.

Hoạt động văn hóa dân gian trước đây diễn ra thường xuyên ở các bon, buôn đồng bào DTTS tại chỗ thì giờ đây trở nên thưa thớt; nhiều phong tục tập quán, lễ hội đang bị mai một, không còn tổ chức trong cộng đồng bon, buôn, bản cũng như trong hộ gia đình. Do đó, việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là hết sức cần thiết trong thời gian tới. Chính vì vậy, việc bảo tồn, kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các DTTS đã được các cấp lãnh đạo Đảng, Nhà nước đặc biệt quan tâm, đồng thời coi đây là một nội dung quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa mang đậm bản sắc của tỉnh Đắk Nông trong thời gian tới.

5. Thảo luận

Để nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy giá trị DSVH của các DTTS trên địa bàn nhằm thúc đẩy phát triển du lịch bền vững, trong thời gian tới, tỉnh Đắk Nông cần quan tâm, nghiên cứu và xác định một số giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị DSVH của các DTTS. Kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, xử lý nghiêm những hành vi cố ý xâm hại DSVH. Hoàn thiện cơ chế chính sách về bảo tồn và phát huy DSVH trên địa bàn tỉnh, tạo môi trường văn hóa lành mạnh cho sự phát triển du lịch bền vững. Đồng thời, tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục pháp luật cho người dân, đề cao vai trò của nhân dân trong việc tham gia quản lý DSVH; gắn trách nhiệm của chính quyền, các tổ chức đoàn thể và người dân trong việc bảo tồn và phát huy giá trị DSVH.

Hai là, xây dựng quy hoạch tổng thể bảo vệ và phát huy giá trị DSVH gắn với quy hoạch phát triển du lịch. Đối với các DSVH vật thể tiến hành rà soát, kiểm kê, bảo quản bằng công nghệ hiện đại, đưa lên trang thông tin điện tử của tỉnh để phục vụ tốt công tác bảo tồn và tra cứu. Xây dựng các kế hoạch cụ thể đối với công tác khai quật khảo cổ, tôn tạo, xác định giá trị cổ vật; có kế hoạch bảo vệ, bảo tồn và quảng bá, nhất là việc giữ gìn các hiện vật cách mạng, di tích kháng chiến. Đối với DSVH phi vật thể thì chú trọng đầu tư phục dựng các lễ hội đặc trưng thành hoạt động văn hóa thường niên, kết hợp với các hoạt động du lịch. Thành lập và phát triển các làng nghề truyền thống bằng nhiều hình thức và đẩy mạnh quảng bá các sản phẩm.

Ba là, đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo tồn và phát huy giá trị DSVH. Việc bảo tồn và phát huy DSVH không chỉ là trách nhiệm của ngành văn hóa mà là trách nhiệm của toàn xã hội. Tạo mọi điều kiện mở rộng nguồn đầu tư trong xã hội tham gia bảo tồn và phát huy DSVH theo phương châm nhà

nước và nhân dân cùng làm.

Bốn là, tăng cường đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị DSVH. Kết hợp giữa đầu tư, tôn tạo di tích, danh lam thắng cảnh với khai thác phát triển du lịch. Phát huy vai trò của hệ thống thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, giáo dục kiến thức về Luật DSVH đến từng người, từng gia đình.

Năm là, chú trọng bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý, chuyên môn làm nhiệm vụ bảo tồn DSVH. Mở các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ văn hóa cơ sở về lĩnh vực bảo tồn và phát huy DSVH. Đồng thời, đầu tư triển khai các dự án đề sưu tầm và xuất bản các ấn phẩm về DSVH, không chỉ để bảo tồn hay làm tài liệu tra cứu mà còn là tài liệu tuyên truyền, giảng dạy, quảng bá trong cộng đồng các dân tộc giúp đồng bào có thể hiểu được những giá trị DSVH để họ tham gia bảo tồn, gìn giữ, phát huy nó trong đời sống cộng đồng.

Sáu là, tăng cường hội nhập, giao lưu giới thiệu về văn hóa Đắk Nông thông qua các hoạt động văn hóa, du lịch. Tăng cường hợp tác với các tỉnh, thành phố, các trường đại học, cơ quan Trung ương về tổ chức và tham gia biểu diễn văn hóa nghệ thuật, hợp tác thực hiện các chương trình hội thảo, nghiên cứu khoa học trong công tác bảo tồn và phát huy DSVH.

6. Kết luận

Trong quá trình phát triển, đồng bào các DTTS tại chỗ Tây Nguyên nói chung và đồng bào các DTTS ở tỉnh Đắk Nông nói riêng đã sáng tạo nên một nền văn hóa truyền thống rất phong phú, đa dạng, với những DSVH vật thể, phi vật thể hết sức quý giá. Đắk Nông còn là nơi lưu giữ được nhiều DSVH phi vật thể, vừa có giá trị du lịch, vừa có giá trị thẩm mỹ độc đáo (Nhà rông, nhà dài, tượng nhà mồ, lễ hội cơm mới, lễ bỏ mả, các lễ hội cồng chiêng). Đặc biệt, còn có một kho tàng văn học dân gian với những bản trường ca, truyện cổ, truyện ngụ ngôn, lời nói vắn, những làn điệu dân ca đậm đà bản sắc lưu truyền qua nhiều thế hệ. Trong đó, di sản nổi tiếng là không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên (đã được UNESCO công nhận là DSVH phi vật thể đại diện của nhân loại). Đây thực sự là những giá trị tài nguyên đặc biệt, là sự khác biệt so với các khu vực khác ở nước ta để khai thác phát triển các sản phẩm du lịch mang thương hiệu của Đắk Nông.

Để bảo tồn, phát huy giá trị DSVH của đồng bào các DTTS trên địa bàn tỉnh Đắk Nông gắn với phát triển du lịch bền vững, cần có điều kiện thuận lợi để tạo nên những sản phẩm đặc trưng, hấp dẫn, riêng biệt, thông qua khai thác cảnh quan thiên nhiên, di tích văn hóa, lịch sử và DSVH các dân tộc nơi đây. Đây sẽ là cơ sở, tiền đề quan trọng, cần tiếp tục quan tâm, nghiên cứu và có những giải pháp đồng bộ phù hợp với tình hình thực tiễn đặt ra tại địa phương trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Bình, X. (2020, ngày 04 tháng 12). Bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa. *Bao Ninh Thuận online*.
- Dinh, Q. (2020, ngày 30 tháng 12). Phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. *Bao Kon Tum online*.
- Hien, N. T. (2016, ngày 03 tháng 4). Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số. *Bao Nhan dan dien tu*.
- Hung, N. T. (2020, ngày 26 tháng 8). Công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của cộng đồng các dân tộc thiểu số huyện Đắk Hà. *Trang thông tin điện tử Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum*.
- Nhan, T. (2021, ngày 28 tháng 2). Phú Yên: Di sản văn hóa được bảo tồn và phát huy giá trị. *Trang thông tin Doanh nghiệp và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên*.
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ. (2014, ngày 8 tháng 4). Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể vùng đất to. <http://svhttdl.phutho.gov.vn/>.
- Thy, N. (2020, ngày 19 tháng 10). Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của cộng đồng các dân tộc thiểu số. *Bao dien tu Chinh phu*.
-

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA CỦA ĐỒNG BÀO CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ NHẪM PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG

Tôn Thị Ngọc Hạnh

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

Email: tonngoc68@gmail.com

Ngày nhận bài: 27/4/2021

Ngày phản biện: 01/6/2021

Ngày tác giả sửa: 11/6/2021

Ngày duyệt đăng: 20/9/2021

Ngày phát hành: 30/9/2021

DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/536>

Đắk Nông là tỉnh có đông đồng bào các dân tộc thiểu số sinh sống, với những giá trị văn hóa truyền thống vô cùng phong phú, đặc sắc. Trong kho tàng văn hóa phong phú đó, nhiều di sản văn hóa đã, đang được bảo tồn và phát huy trong đời sống của cộng đồng dân tộc thiểu số, theo hướng bảo tồn gắn với phát triển sinh kế, phát triển du lịch bền vững. Bài viết tập trung phân tích những kết quả đạt được trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc thiểu số ở tỉnh Đắk Nông, đồng thời làm rõ một số nội dung về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch bền vững ở tỉnh Đắk Nông hiện nay.

Từ khóa: Bảo tồn và phát huy; Giá trị di sản văn hóa; Phát triển du lịch bền vững; Tỉnh Đắk Nông.